

Số: 33 /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày 22 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2019 - 2025

Thực hiện Quyết định số 1438/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018 - 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2019 - 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phấn đấu đến năm 2025, trẻ em khuyết tật tỉnh Hà Tĩnh cơ bản được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng để được hòa nhập cộng đồng và có cơ hội thực hiện đầy đủ các quyền của trẻ em khuyết tật.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2019 - 2020

- Phấn đấu 70% trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

- Phấn đấu 50% trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng hòa nhập cộng đồng phù hợp; 60% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

- Phấn đấu 70% cán bộ tại các cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, các tổ chức liên quan đến trẻ em khuyết tật, cán bộ, cộng tác viên làm công tác trợ giúp trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

- Phấn đấu 50% huyện, thành phố, thị xã thí điểm thiết lập mạng lưới liên kết các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và thí điểm các mô hình dịch vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật.

b) Giai đoạn 2021 - 2025

- Phấn đấu 90% trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

- Phấn đấu 70% trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng hòa nhập cộng đồng phù hợp; 80% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

- Phấn đấu 90% cán bộ tại các cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, các tổ chức liên quan đến trẻ em khuyết tật, cán bộ, cộng

tác viên làm công tác trợ giúp trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

- Phấn đấu 90% huyện, thành phố, thị xã thí điểm thiết lập mạng lưới liên kết các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và thí điểm các mô hình dịch vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng: Trẻ em khuyết tật trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Phạm vi: Thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (Ưu tiên trẻ em khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình sống ở các vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện khó khăn...)

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2019 đến năm 2025.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền, phổ biến quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình và toàn xã hội về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

- Tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên, tình nguyện viên làm công tác liên quan đến trẻ em khuyết tật tại các cơ quan, đơn vị, địa phương về kỹ năng quản lý và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch về hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

- Xây dựng và nhân bản các pano, biển hiệu, tờ rơi tuyên truyền về Luật Trẻ em, Luật Người khuyết tật và kiến thức, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật; xây dựng các video clip, tài liệu tuyên truyền trên các trang mạng xã hội.

- Vận động sự tham gia rộng rãi, tích cực của các tổ chức, cộng đồng, gia đình, cá nhân và trẻ em khuyết tật để thực hiện các quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề trẻ em khuyết tật tại địa phương. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong xã hội đầu tư xây dựng các công trình dành cho trẻ em khuyết tật; các mô hình về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật.

2. Trợ giúp trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng

- Hoàn thiện mạng lưới dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và xây dựng mạng lưới kết nối, chuyển tuyến các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng.

- Triển khai thí điểm một số mô hình hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng; mô hình dịch vụ phục hồi chức năng; mô hình tư vấn phát hiện sớm tình trạng trẻ em khuyết tật bao gồm khuyết tật gen, thần kinh tâm thần; mô hình hỗ trợ giáo dục cho trẻ em khuyết tật tại cộng đồng.

- Trợ giúp trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng về chăm sóc sức khỏe, sinh dưỡng, phục hồi chức năng, giáo dục, giáo dục nghề nghiệp, tư vấn tâm lý, bảo vệ trẻ em và hòa nhập cộng đồng.

3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng

- Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các địa phương trong việc cung cấp các dịch vụ toàn diện về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện pháp luật, chính sách hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ sự hỗ trợ, tài trợ nguồn lực và kinh nghiệm của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai thực hiện việc hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ, ngân sách của tỉnh, ngân sách của các huyện, thành phố, thị xã theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đang thực hiện trên địa bàn tỉnh.

- Huy động nguồn lực của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn hợp pháp khác.

- Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã xây dựng dự toán kinh phí thực hiện gửi cơ quan tài chính, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, triển khai thực hiện Kế hoạch này, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao năng lực về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

- Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ thống chính sách, pháp luật về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

- Triển khai thí điểm mô hình hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng theo chức năng của ngành. Xây dựng mạng lưới kết nối dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; tổ chức tổng kết, định kỳ báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì, triển khai cung cấp dịch vụ giáo dục phù hợp với điều kiện của trẻ em khuyết tật, chủ trọng đến cung cấp dịch vụ giáo dục tại gia đình, cộng đồng cho trẻ em khuyết tật.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan khảo sát, xây dựng, triển khai thực hiện thí điểm mô hình giáo dục trẻ em khuyết tật tại gia đình, cộng đồng.

3. Sở Y tế:

- Chủ trì, triển khai hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật tại gia đình, cộng đồng; hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở y tế cung cấp các dịch vụ tư vấn về chăm sóc sức khỏe cho gia đình, trẻ em khuyết tật và công tác phát hiện sớm, can thiệp sớm cho trẻ em khuyết tật.

- Xây dựng, triển khai thực hiện thí điểm mô hình chăm sóc sức khỏe cho trẻ em khuyết tật theo chức năng của ngành.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Chủ trì, triển khai các hoạt động, công tác văn hóa, thể thao và du lịch đảm bảo hòa nhập đối với trẻ em khuyết tật.

- Lồng ghép việc hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng trong việc xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan vận động các nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho các chương trình, dự án về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng.

- Hướng dẫn việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật vào việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.

6. Sở Tài chính:

Hàng năm căn cứ khả năng cân đối ngân sách, chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch.

7. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh tăng cường thời lượng phát sóng, tin bài, nâng cao chất lượng tuyên truyền về hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQVN tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Chữ thập đỏ tỉnh và các tổ chức thành viên của MTTQVN tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch. Đây mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về quyền của trẻ em nói chung, trẻ em khuyết tật nói riêng. Tham gia giám sát thực hiện chính sách, pháp luật về trợ giúp trẻ em khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

9. Hội Bảo trợ người khuyết tật và Trẻ em mồ côi tỉnh:

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành, đoàn thể có liên quan thực hiện các hoạt động hỗ trợ trẻ em khuyết tật trên các lĩnh vực: Tuyên truyền nâng cao nhận thức, hỗ trợ phục hồi chức năng, giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật; thúc đẩy hòa nhập cộng đồng đối với trẻ em khuyết tật.

- Vận động các nguồn lực xã hội trong nước và quốc tế thực hiện các hoạt động hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã:

Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương theo hướng dẫn của các sở, ngành liên quan; triển khai mô hình hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng. Lồng ghép với các chương trình, đề án khác có liên quan của địa phương, chủ động bố trí ngân sách để thực hiện Kế hoạch. Kiểm tra, giám sát, đánh giá và định kỳ báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn xử lý; trường hợp vượt thẩm quyền Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TB và XH;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VHXH HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh VP, các PVP;
- Trung tâm TT-CB-TH;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KIỂM CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Vinh